

Indochine Union postale
Un an... 8 000 Un an... 10 000
Six mois... 5 000 Six mois... 6 000

ANNONCES LÉGALES

0500 la ligne de 6 points sur justification de 9 colonnes quelle que soit la page.

ANNONCES COMMERCIALES

On traite à forfait

Dông-Pháp Thời-Lão

GIÁ BÁN
Số 19/4
Mỗi năm... 8 000
Năm... 5 000

NĂM THỨ HAI SỐ 103

NGÀY THỨ TƯ

20 FÉVRIER 1921

Tổng-lý kiêm Chủ-Bút
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

MOI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SAU

BẢO QUẢN

71, đường Mac-Mahon, 71

SAIGON

Dây thép nối (Téléphone)
SỐ: 324

Mua Báo phải trả tiền trước
Mandat và thư để gửi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Rao báo về việc bán hay là việc bán
xin thương nghị trước

TÌNH HÌNH DÂN TỘC NƯỚC TA

II

Ta đã nhờ thầy ta giáo-hóa cho nên cái trình-độ của ta, cái cảnh-tượng hiện trạng này nay của ta cũng đã làm chen vào Văn-giải chi-gian là một dân-tộc đã bán khai rồi, thế thì cái tiền-đồ của ta, ta hãy nương theo thầy ta mà đem bước lần qua cái giai-cấp văn minh thứ ba ấy, là cái sơ-điểm văn-minh, rồi ta sẽ dựng cho hết cả tinh-thần hình-thức của ta, thì một ngày kia cũng sẽ làm dự về Trung-điểm-văn-minh. Đến cảnh ngộ ấy ta mới có thể nương theo cái tinh-thần cao-thượng của thầy ta, cái tư-tướng huyền-diệu bí-mật của thầy ta, mà hi-vọng sự chen chon vào cái địa-vị văn-minh cực điểm như thầy ta vậy.

Ấy vậy, ta biết có ta, thì cái tiền-đồ tấn-bộ của ta mới có chỗ hi-vọng được, chứ nếu như ta cứ tự-thị tự-đắc là ta đã văn-minh, mà chẳng rõ ta đã văn-minh cái chi đâu? Ta chớ tưởng lầm rằng: ta có học-thức thì đủ gọi là văn-minh. Đã biết rằng: cái học-thức là cái nguyên-nhân của văn-minh; nhưng mà có học-thức ấy rồi phải thế nào nữa, mới gọi là văn-minh chứ. Nếu như có học-thức mà chẳng có tư-tướng, thì ra người biết chữ đồ thôi, chứ có đủ chỉ mà gọi là văn-minh. Văn học-thức là cái hình-thể, còn tư-tướng là cái tinh-thần, nếu con người có hình thể mà chẳng có tinh-thần, thì ra người có xác không hồn, ai khiến sao cũng dưng vậy. Người có tư-tướng mà kém bề học-thức thì sự tư-tướng ấy phải làm-lạt, chẳng dung vào đâu được, còn người có học-thức mà kém bề tư-tướng, thì cái học-thức ấy cũng như đồ tốt chẳng lau-chùi thì cũng chẳng đem chứng đâu được; cho nên phải có cả hai thì mới được hoàn-toàn. Nên sự văn-minh chẳng phải nơi hình-thể ấy mà dám gọi là văn-minh; phải gồm cả hình-thức và tinh-thần mới là văn-minh được. Mà cái hiện tượng ngày nay của dân-tộc ta phần nhiều văn-minh về hình-thức, còn văn-minh về tinh-thần thì còn ít-ỏi lắm, thế thì cái tiền-đồ của dân-tộc ta sẽ phải thế nào? Ấy vậy, ta đã sẵn cái hình-thức ấy, thì ta hãy dựng cho hết tinh-thần của ta, tư-tướng của ta, thì ta sẽ tấn-bộ được, chứ có khó chi. Người có học-thức điều-đắc người chưa có học-thức lần lần phải đến.

Ví-dụ: như những nghề công thương kỹ-nghệ kia, nếu những người có tư-hồn lớn cỡ đặc-thiện kỹ-thần, cứ bo-bo chôn cất, tướng là mình giàu rồi, chẳng cần chi nữa, chẳng chịu hùn hiệp nhau dựng lập xưởng kia hàng nọ, hầu kinh-dinh chấn-khởi nên thương-trưởng, đường-sanh huệ cạnh tranh cũng như loại. Còn những người không tư-bồn,

đầu có lịch lãm thương quyền sảo thông kỹ-nghệ, chỉ toàn lừng-lẫy đường thương-giới, đã dõng-dám-thầu mồi lợi-quyền đi nữa, thì cũng là nang-trung vô nhứt vật, thông thạo lại mà chỉ. Ôi! Người học-thức mà chẳng dụng tinh-thần, thì cũng như nhà giàu mà chẳng dám ra tư-bồn vậy.

Cho nên cái mạng-vận tương lai của dân-tộc ta phải nhờ nơi tay người có học-thức. Thưa ôi! Cái gánh-nặng, mà cái đường thì xa, nếu mà-màn thung-dung hoài trên con đường Hoạn, đành bỏ sắp bỏ lơ các nề dang, mặc dầu ai bưng chái, rồi cái gánh-nặng này phải bỏ-xuội cho ai? Mà cái lối ấy không biết phải về ai chịu? Thăm thay! Rất đổi người sang không dần dẳng cho kẻ tối, còn phải mang lối thay; huân chỉ trên lo dè-ép dưới, trí cứ hiệp-đáp ngu, đồng bảo hại lẫn đồng bảo, sao chẳng hổ là: « dân chỉ mẩu-tặc »!

Đã vậy người có học-thức mà chẳng dụng cho hết tư-tướng tinh-thần của mình mà chỉ dăng dắc nề cho đồng bang cử tự-tôn tự-đắc rằng: « dân-tộc ta đã văn minh, tiền-đồ ta sẽ tấn-bộ » thì chẳng khác chi: mồi gạch mong lòng ra kiến, nấu cát muốn chính ra cơm dặng ăn vậy.

Tục ngữ pháp có nói rằng: «Dầu nói hay cho thế nào, tính toán bày-vẽ hay cách nào đi nữa; mà làm chẳng hay, thì sự nói giỏi tinh hay ấy cũng hóa ra vô dụng. » Rất hay thay! Cái lời nói có tinh thần ấy. Rất đúng thay! Cái lời nói có giá trị ấy! Cũng tí như 1 ông nhà giàu lớn kia có 1 bày con trẻ, ngồi tính sẽ làm có của thêm nữa, sẽ cho bày con ấy đi học cho tới nơi, mới đưa cho đồng mỗi cái bằng cấp tấn-sĩ, mỗi đứa mỗi nghề, đưa thì về văn-chương, đưa về y-học, đưa về luật-khoa, về văn vật, thương-mại kỹ-nghệ v. v. »

(Còn nữa). Ng. T.

Thí - võ

Ông Hội-trưởng vườn Thê-Thảo cho hay rằng đến ngày thứ bảy 23 Fvrier tới đây đúng 9 giờ tối sẽ có 4 cuộc đấu võ tại trường đua xe máy Sài-gòn.

Ấi đánh trước, ấi đánh sau, và ấi đấu với ấi xin biên ra dưới đây:

1. Garnier đấu với Vally.
2. Drapier đấu với Pietry.
3. Kéroas đấu với Davis.
4. Colodon đấu với Abrassar.

Tám vị anh hùng trên đây vốn là tay võ nghệ siêu quần, chắc là đến khi ra sân sẽ nỗ lực tung hoành cho biết ấi tài cao thấp. Hiện nay mỗi ngày họ đang tập luyện cho đến gần tối, cho quen tay chơn, hầu đến ngày 23 Fvrier có ra sân đối địch.

Xứ Nam-Kỳ ta dân số gần 4 triệu, không lẽ chẳng có tay võ nghệ cao cường, nhưng không hiểu vì có nào không có một ấi chịu chương một nơi đấu đống người hùn phò trương cái nghề võ Annam, để xăn bần góc xóm đầu làng mà làm hưng làm dữ với dân rồi mua lương thiện. Nghĩ thiệt đáng ghét quá.

V. H.

VĂN-UYÊN

KHUYẾN CHÔNG DIỆC CỤ DUY TÂN

Cả kêu phu-tướng hồi chàng, rằng mà chửi dấy lo toan việc nhà. Kia chàng liết mắt xem qua. Trong trần thấy, thợ người tadáp đều. Này buồn nọ bán mồi đều. Tranh giành mồi lợi xem nhứt kim-tay. Nghĩ chàng là phận rầu rầu. Nữ mào mà lại đem vảy thân danh. Thiếp thưa chàng ngó hân-thành. Kia gương Âu, Mỹ người nhũn không so. Vậy nên chàng phải dăng lo. Giữ sao trọn phận mới cho là người. Khuyên chàng xem xét cuộc đời. Lo sao khỏi hổ với người dị bang. Khấp trong thiên thị xóm làng. Rắn rắn buồn bán mồi hàng ăn-thành. Nhìn thì bụng thiếp không đành, Nói ra lại sợ làm lạnh với chồng.

Tất cho cái phận mà hồng. Yếm đàng quần vụng tang bồng được sao.

Sầu doanh ruột tự đưa vào, Đăm đăm giọt lụy tay lau thêm hơn. Chàng ôi! khó nhọc chi sồn, Xuống sông cả nệ lên non chớ phiền.

Gần lo cho vũng lợi quyền, Kêu nhau buồn bán bạc tiền để chi. Muốn cho tỏ rạng môn-mai, Phải tui giữ phận nam nhi cho tuyền. Chàng người đọc sách thánh hiền, Thiếp hơn lo liệu hừ nên với đời. Tốt chi cuộc thế chớ cười, Khuyên chàng nghĩ lại mấy lời thiếp phân.

Giấc say đâu có tỉnh lần, Khéo khôn cơ xảo duy tân mới mãn.

T. V.

ĐẠO LÀM BẰNG HỮU

Bằng hữu là một đạo rất trọng trong đời, nên chư vị thánh-hiền xưa đã chọn mà đề vào trong đạo Ngũ-luân. Cho nên lấy đó thì đã biết rằng tình-bằng-hữu cũng nặng nề như nghĩa vua tôi, cha con, chồng vợ, anh em vậy.

Song đạo ái-cảng ngày càng suy, nguồn ân-ái càng ngày càng cạn, nên cái nhân tình cũng lần xuống, lần xuống ngày nay phần nhiều coi đạo bằng-hữu không ra gì, tưởng cũng như trong một đám tro chơi, ngó là nghĩa cha con có sanh có dưỡng thì là thân đi nhau, tình vợ chồng có hóm có sòm thì phải quyền-luyến nhau như chừn bấu bấu thì là mối người sanh một nơi không đồng chi, đồng phẩm mà thương yêu nhau nổi gì. Cho nên trong thời đại này, phần nhiều những người kết làm bằng hữu cũng nhau quen chuộng những điều dơ bẩn trâm-tam, ngoài mặt thì giả-tưởng tương thân tương ái, trong lòng thì so thiệt so hơn, đối đãi nhau từ lời ăn tiếng nói, tranh đua nhau từ thước đất đồng tiền người này đơm giả đạo người kia, người kia xem thế thần lễ nọ; tập quen những thói bạc đen, ưa chuộng những gương xấu trá. Chẳng phải như người đời trước, như là Dương-giác-Ái, Tả-bá-Đào, Nguyễn-Bá, Cư-Khánh, Báo-thức-Nhà, Quân-Trọng, Đỗ-Bá, Tả-Nhà, kết nghĩa lương-bằng cùng nhau, dầu một người giàu, một người nghèo thì người giàu ấy cũng một niềm nhớ nghĩa bằng hữu mà thôi, chẳng hề so sánh; còn người làm quan với người ở dân mà kết niềm bằng hữu cũng nhau thì người làm quan cũng có một lòng nhìn biết thẳng Cột là hậu-bạn của mình, chứ chẳng hề tưởng mình là ông quan, còn thẳng Cột là dân-dân; người giàu kết bạn với người nghèo thì người giàu cũng quên tuổi của mình. Lại tình bạn bạn cũng phải hay xét suy mà dùng chế cho nhau, mới dặng: chớ nên lấy sự tôi tớ làm nhơ mọn mà giận triêu nhau, là vì ngày giờ mà gần gũi nhau rất dài lâu, khi chuyện răn tôi lui chơi bời, nay luận việc này mai toan việc nọ, khi dặng giỡn chơi trêu trọc, lúc chén trà, khi chung rượu, khi trêu đùa, khi thù hận, hết bao nhiêu là dục-sướng pha chung chạ.

Bởi nhiều ngày giờ quá thì chỉ biết có một hai khi trối ý nhau, còn phạm nhau, nếu lấy việc nhơ mọn chẳng vào lòng mà trách lẫn cũng nhau, thì sao cho nhắm đạo lập.

Mình phải nghĩ rằng: Tình bạn cũng như nghĩa vợ chồng vậy có ai mà một đời vợ chồng ở với nhau trọn vẹn không gây gổ hờn ghen bao giờ, ít nào vợ chồng

ở với nhau một đời cũng phải rầy rà cùng nhau mấy chục lần là từ từ hơn hết! Chớ tôi thấy phần nhiều còn làm nữa kia. Vậy thì chẳng lẽ mỗi khi trối ý nhau cũng xích mích nhau mà phải xa nhau thì tình bằng hữu cũng như tình vợ chồng vậy.

Lại phải xét: cuối đời, về chái ngôi gạch là vật vô tình mà dễ gần nhau nhiều ngày, còn khuya tuồng dưng chạm, huống con người có máu thịt gần nhau nhiều ngày giờ quá, lẽ nào không có trái mịch cũng nhau cho được, chớ nên người nào mà biết xét suy như vậy, mới là người lịch-lãm thể-tình. Song bằng hữu là mối người sanh một nơi không đồng chi, đồng phẩm mà thương yêu nhau nổi gì. Cho nên trong thời đại này, phần nhiều những người kết làm bằng hữu cũng nhau quen chuộng những điều dơ bẩn trâm-tam, ngoài mặt thì giả-tưởng tương thân tương ái, trong lòng thì so thiệt so hơn, đối đãi nhau từ lời ăn tiếng nói, tranh đua nhau từ thước đất đồng tiền người này đơm giả đạo người kia, người kia xem thế thần lễ nọ; tập quen những thói bạc đen, ưa chuộng những gương xấu trá. Chẳng phải như người đời trước, như là Dương-giác-Ái, Tả-bá-Đào, Nguyễn-Bá, Cư-Khánh, Báo-thức-Nhà, Quân-Trọng, Đỗ-Bá, Tả-Nhà, kết nghĩa lương-bằng cùng nhau, dầu một người giàu, một người nghèo thì người giàu ấy cũng một niềm nhớ nghĩa bằng hữu mà thôi, chẳng hề so sánh; còn người làm quan với người ở dân mà kết niềm bằng hữu cũng nhau thì người làm quan cũng có một lòng nhìn biết thẳng Cột là hậu-bạn của mình, chứ chẳng hề tưởng mình là ông quan, còn thẳng Cột là dân-dân; người giàu kết bạn với người nghèo thì người giàu cũng quên tuổi của mình. Lại tình bạn bạn cũng phải hay xét suy mà dùng chế cho nhau, mới dặng: chớ nên lấy sự tôi tớ làm nhơ mọn mà giận triêu nhau, là vì ngày giờ mà gần gũi nhau rất dài lâu, khi chuyện răn tôi lui chơi bời, nay luận việc này mai toan việc nọ, khi dặng giỡn chơi trêu trọc, lúc chén trà, khi chung rượu, khi trêu đùa, khi thù hận, hết bao nhiêu là dục-sướng pha chung chạ.

Bởi nhiều ngày giờ quá thì chỉ biết có một hai khi trối ý nhau, còn phạm nhau, nếu lấy việc nhơ mọn chẳng vào lòng mà trách lẫn cũng nhau, thì sao cho nhắm đạo lập.

Mình phải nghĩ rằng: Tình bạn cũng như nghĩa vợ chồng vậy có ai mà một đời vợ chồng ở với nhau trọn vẹn không gây gổ hờn ghen bao giờ, ít nào vợ chồng

Lại trong đạo làm bằng hữu phải lấy lễ nghi mà làm trọng, chẳng dặng bằng hữu song từ lúc thiếu niên tanh ra là bạn, lòng chung giao du, từng trải chơi bời trong lục-châu những trạng-anh-tuấn, làm một phò-hoa đã rồi biết thế tục nhân-tình một ít nên những lời tôi trên đây là những lời tôi đã thấy, những việc tôi đã làm, nên tôi chọn lại một ít dẫu hèn lợng hầu giúp cho em trẻ lớp sau trong đạo làm bằng hữu.

Trong mấy đầu đã nói trên đây là dặng với bạn-thân-giao-kia, chớ với người mới tri thức lại còn khác nữa. Như người mới quen biết, giao-tình còn cạn thì chẳng dặng dặng lời nói năn mà tỏ bày, ấy là câu: Giao-siêu bất khả dĩ dục thân-thân.

(Tiếp theo)

PHẬT-GIAO LƯ'OC KHẢO

Tại nước A-bang-Đê có hai người con của giòng Bà-la-môn là Đại-ca-chiên-dinh, Na-la-Đà, người em học giỏi, anh có lòng xấu muốn hại người em. Nên cha khiến người em qua Bà-sơn mà học theo tiên-thuật. Đến khi học giỏi rồi lòng ham thế lợi, chẳng tin có Phật, pháp, tăng. Khi nghe trên không kệ rằng: ở kia sao lược-lắc, nhóm danh nhảm ầy chi, ai biết sao thanh tịnh, ai biết sao ngu si ngu si bởi mê tục, người ấy có khôn chi, ta hiệp sao thường dặng, nhơn duyên hết có khi. Đến hồi La-dà-tiên, tiên không giải thấu. Đến hồi Phật, Phật mới giải câu đố dưới cho mà nghe. Rồi vui mừng xin xuất gia cầu đạo. Phật nói: muốn theo hành vào trong pháp-ta, thì trao lấy Phạm-hành, nhơn đạo mà thành, nên có một chương tặc tên là Đại-ca-chiên-dinh.

Có tên Na-xá có tài học biện mà trí huệ thông minh, lúc ban đêm đem trên không thấy có hào-quang chói-rạng, liền theo yển sáng tìm đến vườn Lộc-huyền, thấy Phật có ba mươi hai tướng, tám mươi bốn tốt, bên làm từ mà bạch rằng: xin Thế-tôn cứu độ cho ta. Phật nói: Sắc, thọ, tưởng, hành, thức, không thường, càng khổ, như không, không ta, người có biết chăng? Đáp rằng: thiệt có quá vậy, nên tôi xin xuất gia. Phật nói: Người hãy theo Tỷ-kheo mà thành Sa-môn.

Khí đó cha Na-xá đến kếm Na-xá, Phật lấy thân lực mà dẫu Na-xá đi, rồi nói với cha Na-xá rằng: kẻ Nam-từ kia, sắc, thọ, tưởng, hành, thức, là không thường, là khổ, là không, là không ta, người có biết chăng? Cha Na-xá nghe hỏi vậy thì biết rằng xa bực lánh như bay nơi đạo tịch. Phật lại hỏi: ở chi người đến đây? Đáp rằng: đi tìm con. Phật dùng thân lực cho cha con thấy nhau, vui mừng gặp gỡ. Phật dạy cho tam-quí, làm dặng trụ-bà-tắc. (Uu-bà-tắc là tiếng Phật nói, nghĩa là trái lành tin Phật).

Lại có năm mươi người anh em bạn với Na-xá, nghe Na-xá xuất gia rồi tìm đến chỗ Phật mà tham-biện. Phật hỏi: các giả kia, sắc, thọ, tưởng, hành, thức là không thường, rất khổ, như không, không ta, các người biết chăng? mấy người ấy nghe rồi dường như hiểu rõ vậy. Phật khen cho là hay! bên nên Sa-môn. Khi ấy mới có dặng năm mươi sáu vị A-la-Hổn. Phật bảo Tỷ-kheo rằng: Các người xiết làm việc Thế-giây dặng, phải làm cái phước điều vô-thượng, phải đi phương mà dạy dỗ chúng sanh lấy lòng từ-bi mà cứu độ người nhĩ đương thế. Phật lực là chỉ lĩnh chỉ hiển, chỉ ấi chỉ tâm, ấi có thành có niệm thì nên, ấi gia đối không tình thì không thấy.

Đ. P. T. B.

(Sau sẽ tiếp theo)

Hương-truyền

MƯỜI BẦY TRIỆU QUAN CHIA CHO AI?

Cách vài tháng nay có một người ở nước Brasil (Thê-giô-Mô) tên là Fernando José tạ thế, có làm chức ngón đề lại 200.000 livres sterling (chúng 17 triệu quan tiền) nói rằng nếu khi ông thất rồi, đưa cháu nào-sanh ra trước thì đưa ấy được hưởng số tiền đó. Ông ta chỉ có một người con gái, mà khi ông ấy mất rồi thì người con gái ấy mới có thai mà thôi.

Khi ông ấy mất rồi, cách 2 tháng sau, hai vợ chồng người con gái có việc bất hòa giận bỏ nhau mỗi người đi một ngả.

Hai vợ chồng trong khi chia rẽ nhau có định rằng sẽ sanh ra con trai, thì người chồng lo nuôi nấng sang sộc đưa nhà ấy, bằng sanh con gái thì đưa trẻ về quyền người vợ dưng vậy.

Từ đây hai vợ chồng kẻ nam người bắc, mỗi người ở một nơi. Chồng thì cầu Trời cho vợ đẻ con trai, mà vợ thì khấn Phật cho mình sanh con gái. Hai bên, bên nào cũng muốn cho mình được phần nuôi con dặng hưởng 200.000 livres sterling vậy.

Có lẽ Trời, Phật muốn giải hòa hai dặng nên khi người vợ thai nghén dặng kỳ, lai sanh ra một đứa con trai và một đứa con gái. Nếu mà không có cái giá tài 200.000 livres sterling kia, thì chẳng bắt đưa con trai, vợ lãnh đứa con gái, thì chuyện tình cũng dễ êm. Nhưng trong đó chúc ngón, lại nói rõ cái giá tài ấy, cho trọn đưa cháu nào-sanh ra trước, vậy thì cần phải biết 2 đứa nhỏ này đứa nào sanh ra trước.

Những lời tôi nói đây tuy chưa dám gọi là cái gương lành trong đạo bằng hữu song từ lúc thiếu niên tanh ra là bạn, lòng chung giao du, từng trải chơi bời trong lục-châu những trạng-anh-tuấn, làm một phò-hoa đã rồi biết thế tục nhân-tình một ít nên những lời tôi trên đây là những lời tôi đã thấy, những việc tôi đã làm, nên tôi chọn lại một ít dẫu hèn lợng hầu giúp cho em trẻ lớp sau trong đạo làm bằng hữu.

T. M.

Muốn biết cho rõ ràng việc ấi thì không ấi biết rõ hơn là hai bà mẹ giúp đỡ trong lúc có nọ nỡ nhụy khai hoa. Nhưng rồi hai bà mẹ lại không hiệp ý nhau, bà thì nói đưa trai sanh ra trước, đưa gái sanh sau, bà kia lại cứ rằng đưa gái sanh sau đưa gái đẻ trước, chẳng ấi chịu thua ai.

Vì việc trái trở như thế, nên phải đem việc ấi ra Tòa, nhưng chẳng biết quan Tòa mới xử làm sao cho xong việc được.

Có một đến là hai vợ chồng ấi nên bỏ việc bất hòa, và thuận theo lẽ trời, tái hiệp lương duyên cho ẽm mọi nời. Thế là hay hơn hết.

CON GÁI NƯỚC ANH SỢ Ế CHỒNG

Cứ như theo cái biểu-tổng-kê ở bên nước Anh, thì số con gái nước Anh hiện nay thặng hơn số con trai chừng một triệu. Như vậy, nếu bao nhiêu con trai này lớn lên rồi cưới vợ hết thì cũng còn dư vô số con gái ế chồng. Đã vậy mà theo cái biểu-tổng-kê khác thì tới 15 năm tới lại đây, ở nước Anh hình như hạn dặng bà góa lại để lấy chồng hơn con gái tơ. Thế thì cái nạn ế chồng các cô thiếu-nữ nước Anh cũng đáng lo sợ lắm đó.

N. R. — Ở xứ Nam-kỳ mình đây cũng có làm người thích cưới dặng bà góa hơn là con gái, có lẽ duyên cớ, thì họ đáp rằng những dặng bà góa thao-vệ tế gia nội trợ và biết kinh-trọng chồng hơn vì họ đã có làm bà-ri-tích (pratique) với chồng họ rồi nên họ biết dặng vợ, chớ con gái thì chỉ thuộc tế-ô-ri (théorie) mà thôi, nên họ sợ thất công dặng đó nên không mấy thích.

V. D.

Nam-kỳ Khuyên học Hội

Lớp học chữ Langsa

Ngày thứ ba 4 Mars tới đây lớp học chữ Langsa sẽ khởi sự mở lại tại nhà Nam-Kỳ khuyến-học số 34 đường Roland Garros.

Đầy mỗi tuần hai lần, ngày thứ ba và ngày thứ sáu từ 7 giờ tới 8 giờ rưỡi tối.

Ấi muốn xin học thì phải gửi đơn cho Chánh chủ Hội Khuyến-Học trước khai-trưởng.

Chẳng có hạn tuổi và hạng cấp chi cả.

Tối ngày vào học, ấi chưa kịp và đơn được phép tới nhà hội trình đơn cho ông thầy cũng dặng.

NHI-THIÊN-ĐUỜNG

DAI DUỜC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CƠ BÀN CÁC THU THUỐC CAO ĐƠN HỒN TÂN BẤT THẦN HIỆU NHƯ SẮC MÂY



VẤN-ĐỀ-NHI-THIÊN-ĐUỜNG

Dầu này vốn của Ông Y-SANH VI-
T-SANH đã dạy công việc kiểm các
thu thuốc nơi các danh-sa, đem về
bên thân chế luyện nấu ra ki lượng,
thật là có sức đuổi phong, trừ tà,
bên ngoài, công hiệu lạ lùng, bất cứ
nhiệm vụ ngoại khoa thấy đều linh
nghiệm, các ông có mua thì xin phải
nhìn cho kỹ cái nhãn hiệu ông Phạm-
mập của tiệm NHỊ-THIÊN-ĐUỜNG
thì mới khỏi lầm lẫn.

Chủ trị các chứng kể ra sau này:
1° Bón mửa, cảm mạo, nghẹt mũi,
nước mũi, tay chân bắt đầu, trong
thở, trong bụng, cảm lạnh, cảm
phong, ngoài trời, thấy đều được
được.

2° Trao trực, đau bụng, ăn uống
không tiêu, sinh bụng, ợ chua, lỏng
phân, tay chân bắt đầu, trong
thở, trong bụng, cảm lạnh, cảm
phong, ngoài trời, thấy đều được
được.

3° Đàm lên, chẹn ngực, bất tỉnh
nhờn sự, bầm răng, ngứa, ngứa,
thở, tay chân bắt đầu, trong
thở, trong bụng, cảm lạnh, cảm
phong, ngoài trời, thấy đều được
được.

4° Ho hen, khó thở, đàm lên, chẹn
ngực, tay chân bắt đầu, trong
thở, trong bụng, cảm lạnh, cảm
phong, ngoài trời, thấy đều được
được.

phải lấy đầu này mà thoa nơi các
bụng và trước ngực cho thường, lại
phải nhều chừng 10 giọt dầu vào một
chén nước sôi mà uống thì thấy hiệu
nghiệm.

5° Đồn bả, năm bếp mà hay xảy
xảy, hoặc nhức đầu đau bụng, thì
phải lấy đầu này mà thoa 2 bên máng-
tang, trên ngực, dưới bụng, rồi cũng
coi theo cách nói trên đây mà uống
thì thấy sự hay. Hoặc lúc có thai mà
đồng thường đau này thì lại càng tốt
lắm.

6° Con nít mà bị kinh phong, mửa
lạ, ngày đêm la khóc, hoặc hay ợ
sữa, trong ruột có phồng, ngoài trời
trong phòng, ngoài trời, thấy đều được
được.

7° Đi tả đại, sống mà mửa, bẻ biết
mà đồng đầu này thì ắc là an nhiên
vô sự.

8° Hoặc bị đau phong đau nhức,
hoặc bị phong thấp tay chân nhức
mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng,
phải dùng đầu này mà thoa xát
vào: mấy chỗ đau thì ắt hết liền.

9° Nhưng là vô danh thũng độc, các
thứ ghê ghớm, con nít bị thai độc mà
sanh ghê, ngứa ngứa cả mình, hoặc
bị muỗi cắn, hoặc bị sâu cắn, hoặc
cắn cắn này mà thoa thì thấy hiệu
nghiệm.

CÁC ĐƠN:

Người lớn mỗi lần từ năm giọt tới
mười giọt, con nít, mỗi lần từ từ
một giọt đến năm giọt, phải pha với
nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là..... 0325

HÓA-DANH-CHÍ-KHAI-TÂN

« THUỐC MỎ »

Thuốc ho này của Ông Vi-t-Sanh
ra công lên non nơi tìm kiếm các
thu thuốc tài bảo chế ra thứ thuốc
ho này trị các bệnh ho: ho gió, ho
lạnh, ho nóng, ho ra huyết, ho lâu năm,
và bệnh tức.

Dầu ho dữ dằn cho thể máy uống
thuốc này trong nửa giờ thì bớt, vài
ngày đã lành bệnh.

Người thường mỗi ngày uống 1 gói
thì trừ được các bệnh và bỏ huyết.

CÁC ĐƠN:

Như người lớn mỗi ngày uống 1
gói khi ăn cơm rồi, hay là đang khi
ho, thì uống với nước trà.

Còn đơn bà có chứa uống nửa gói.
Và con nít chừng ba tuổi cho đến
6 tuổi, 1 gói phân làm 4-6 tuổi cho
đến 12 tuổi, một gói phân làm 3; 12
tuổi sắp lên uống nửa gói.

Có ăn: « đồ chiên xào, trái cây,
rau sống, đồ cay và rượu, mấy món
đó chẳng nên dùng tới.

Giá mỗi gói 0215, — 10 gói: 1540

THẦN HIỆU NHÂN DƯỢC THUỶ

Phẩm con người sanh ra ở đời,
trong ngũ quan thì có cặp, con mắt
là một vật chi yếu hơng hết, nếu
không cần thận, để cho đến rồi ro
mà hư cặp con mắt đi rồi thì phải
khốn khổ chung thân. Bởi đó cho
nên tiệm tôi đã hết lòng nghiên cứu
nhiều phương pháp mà chế ra
một thứ thuốc nước rất hay, để trị
các chứng bệnh con mắt, hoặc bị
phong-nhiệt mà sưng nhọt, hoặc
sưng, hoặc đỏ, hoặc nhọt, hoặc
hoặc sưng mà không dám mở mắt
sáng, hoặc có mòng, hoặc có cườm
sưng hèn nhọt thấy đều được
được.

CÁC ĐƠN:

Mỗi ngày thường nhỏ vài ba lần
vào con mắt, bị sưng sưng đỏ
đỏ thì nhỏ nhiều lần.

GIÁ

Mỗi ve lớn là... 1800

Mỗi ve nhỏ là... 030

NHI-KHOA-CĂNG-CỠ-TÂN

Chủ trị con nít cấp mạng kinh
phong, cũng các chứng bệnh của con
nít kể ra sau này.

Cảm mạo, thương hàn, mửa, nôn,
một đ, bị đàm ngứa, chân, con mắt:

lấy liền, hoặc trộn trắng, cũng cũng
cứng hàm, bất tỉnh nhọt, sưng,
mỗi trứng khít, trong ruột đau tức,
hơi thở khô khè mà làm ra ho, hoặc
khóc đêm và giết tay giết chân,
đương đại huết lớn, hoặc miệng
mồm khô khan lại hay khát nước, ấy
là chứng CẤP-KINH-PHONG phải
dùng nước trà mà uống với thuốc thì
này.

Còn thoát nóng, thoát lạnh, thì
mưa khi tả, rút tay rút chân, da mặt
xanh vàng mết, óm gầy, khô khè, ợ
sữa, ăn uống chẳng được, hoặc khô
không có nước mắt, đêm ngủ con
mắt không nhắm, đương đại, đương
tiểu không tiểu, tay chân lạnh ngắt,
rét lâu chẳng hết, ấy là chứng MĂNG-
KINH-PHONG phải dùng nước gạo
rang mà cho uống với thuốc tán này
lập tức thấy hiệu nghiệm.

CÁC ĐƠN:

Con nít trong tháng tới 3 tháng
uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần.
Từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày một
gói. Từ 4 tuổi sắp lên, mỗi ngày uống
2 lần, mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày
thường sưng mắt, ăn chơi thì mỗi
ngày cho uống nửa gói, uống với
nước trà thì trừ được các chứng bệnh
và mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0325

THẦN HIỆU PHÁT LẠNH HỒN

« THUỐC SỐNG LẠNH »

Trị bệnh nóng lạnh, bệnh rét, đau
bụng, ban đầu, cảm mạo sưng họng,
phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mà
mang, hoặc đau, miệng khô, trệ chỉ
mỗi một, ăn uống không tiêu.

CÁC ĐƠN:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là
14 hườn, uống với nước trà.

Còn con nít một tuổi uống 1 hườn,
2 tuổi uống 2 hườn, 3 tuổi uống 3
hườn.

Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy
hườn, tới 14 tuổi thì uống theo như
người lớn uống 14 hườn mà thôi.

Như bệnh rét thì phải uống trước
on 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát
ét.

Có ăn: « rau sống, trái cây, đồ
ngọt lạnh, mấy món đó chẳng nên
dùng tới »: Ăn y theo như vậy, dầu
bệnh nặng hung, sẽ uống thuốc này
vài ngày thì hết bệnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai
uống 3 hườn bỏ thân. Hay nhà có
cái nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu NHỊ-
Thiên-Đường, thì mỗi phải là thuốc
thật kéo dài thời gian.

Giá mỗi gói..... 0316

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty PANAMA có rút số để hoàn lại (Obligation Panama)
1 quan. Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì mỗi tháng nộp 20 quan, nộp trong
1 tháng theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày có được mấy quan, có thể trở
bên giàu có được).

Hết nộp tiền lần đầu là được ngay cái trái-đơn mà mình được quyền sở-hữu,
nó là một tờ giấy có rút số, và đến lúc trái-đơn trúng số sẽ là số nào thì mình
được lãnh ngay cả tiền là vậy. Mỗi trái-đơn trước sau thế nào cũng trúng một số là
tối thiểu là 1000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi
cái trái-đơn rút số, có 15 cho trúng mỗi năm hơn 3 triệu quan.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHÓNG LỚ SAU NÀY

13016	500.000 quan	26016	5.000 quan
13016	250.000	132016	2.000
26016	100.000	132016	1.000
26016	10.000	1.700.900 trái-đơn hoàn	400

Người có trái-đơn được quyền rút số mà cho đến khi rút được một trái-đơn thì mới được
Cái trái-đơn này được rút số, không phải trả tiền. Mỗi trái-đơn rút số là
chính được rút số bằng tờ trái-đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số kể trong
bảng là đúng với cái trái-đơn đã tại nhà ngân hàng, các nhà có trái-đơn có thể đến
xem được, theo như điều khoản trong bản luật ngày 12 Mars 1900. Bản luật ấy
là một bản luật bất biến, giữ gìn cho các nhà có trái-đơn, không có điều gì phải
nghi ngại cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số

Các nhà, muốn rút số có thể rút số tại các ngân hàng 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paroisse, MARSEILLE, France

Xưởng thợ-mộc, chạm và cán hiệu là:

“Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA”

Tại Edithieu Quai E. Outrey

Có đóng sẵn đủ các thứ bàn, ghế, tủ, v.v. v. toàn bằng cây Trắc,
Cẩm-lai, và có đủ thứ mặt đá Cẩm-thạch lớn nhỏ và lành lặn theo
kiểu.

Đã hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được vừa lòng cũng
khên ngợi luôn. Có sẵn nhiều món rất xinh đẹp, để cho quý ông muốn
chọn đồ khác lạ. Muốn đặt đồ cho khéo và vừa ý, thì nên gọi thợ mà
thương nghị với Xưởng-thợ-mộc này.

ĐỒ CÁN, ĐỒ THÊU VÀ HOA-LY

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

Đường Espagne, số 200 (góc chợ mới), Saigon

GIÁ RẺ:

Tiệm này có trữ đủ các đồ CÁN DUNG VẸ ĐÈN KHÍ như DÂY BÈN
BÓNG ĐÈN, QUẠT MÁY ĐIỆN, BÀN ỦI ĐIỆN và v.v. và đồ các kiểu
ĐÈN THÁP BĂNG DẦU SÁNG và DẦU LỬA có MĂNG SÔNG và HÀNG
TỰ LỰA BẮC-KY.

Bán sỉ và bán lẻ giá rẻ.

CÔNG TÂN BÌNH CÀNG ĐUỜNG QUÀ CÔNG TY

Số 85-87 đường Martins — Cholon



ĐÃ NGON MÀ HẠP VỆ-SANH

Sự học-cứu đời này, đầu đầu cũng chú trọng về phép vệ-sanh, mà
nhất là các món thực-phẩm.

Bên hiệu đã chế ra nhiều thứ bánh ngọt và trái cây tươi mát, hơn
hai mươi món, đã ngon miệng theo theo mà đã lành không hư không, là
một món ăn rất hợp pháp vệ-sanh vậy. Xã-hội yêu chuộng và khen ngợi các
thứ thực-phẩm của bên hiệu kể trên đó là một món thực-phẩm cao-thượng
hơn các thứ bánh khác xin chú-tôn quan coi.

Các tỉnh NAM-KY và PHAM-PHON ĐỀU CÓ TIỆM DẠY-LA.

TIỂU-THUYẾT

BÓP CÁI CẮC

Tác giả: Cường-kì THAT-LANG

Đoạn thứ bảy

NÓI CHUYỆN LƯAN-LY

(Tiếp theo)

— Thì anh đem cái đục tinh của
anh mà gõ gõ người tử tế chẳng
đang hay sao?

— Không được, làm như vậy thì
trái với luân lý. Con người sống khác
với con vật, là trừ cái đục tinh ra, ta
lại còn có tâm tính. Hai cái tính ấy
người có học cần phải phân biệt ra
sạch ta chưa thấy có cuốn nào phân
biệt hai cái tính ấy. Như truyện Kim-
Vân Kiều, ông Nguyễn-Du muốn tả
một anh chàng Kim-Trọng cho có tâm

tính, nhưng lại xen đục tinh vào,
mỗi lần anh ta gặp Tây-Kiều thì anh
ta đều bêu cái đục tinh ra. Cho nên
nói truyện Kiều không cho con gái đục
được là phải lắm. Con trai con gái
nước ta nên học Lục-Vân-Tiên còn có
phần lợi hơn Ông Đỗ-Chiêu tuy không
biết cách tả ra một người trai có tâm
tính, nhưng ông sắp anh kép Lục-Vân-
Tiên gặp gái lần đầu thì nói:
Khoan khoan ngồi đó chờ ra,
Nàng là phận gái ta là phận trai.
Đến sau, Vân-Tiên đã biết Nguyễn-
Khoa có tính với mình, nhưng mà gặp
nhau trong rừng, trước hết tay đến on
đầu, sau rồi hờn sỗ vô tráo tráo v.v.
xin phép rước Nguyễn-Khoa, chứ không
có nói cần nào mà ra một chất chứa
đục tinh như Kim-Trọng vậy. Truyện
đặt như vậy thì không hay gì đến
phong hóa. Truyện Vân-Tiên tóm lại
có hai câu:
Trái thì trung hiếu làm đầu
Gái thì tiết hạnh là câu trau mình.

Truyện ấy không phải là truyện tình,
nhưng mà như vậy còn hơn các
truyện khác người đặt không hiểu
tính là gì, trộn lộn đục tinh với tâm
tính, kẻ non lòng trẻ dạ đục thì nhảm
lây nên sanh ra đời phong bại tục.
— Đục tinh với tâm tính thì khác
nhau làm sao?
Hề đơn ông thương đơn bà là tình,
chứ biết đâu là đục tinh, còn đâu là
tâm tính?
— Đục tinh là cái tính của xác thật.
Mình chưa sẵn đục tinh thì gặp
người đơn bà nào cũng giải cái tính ấy
được, không cần phải kén lựa. Đơn
ông lấy vợ đơn bà lấy chồng mà chỉ
có đục tinh thì không sao tranh cãi
lúc vấn mặt nhau sanh ra gian phu
đâm phụ. Càng gặp người lịch sự, đục
tinh càng tăng thêm. Như vậy thì
chắc đâu là giữ tiết hạnh với nhau?
Còn tâm tính là một mối tình trong
lòng sanh ra.
Tâm tính thì nội trong lòng trời chỉ
có một người làm cho nó phát hiện ra

được mà thôi, đã có một mối tâm tính
với ai rồi, vì đâu có người sang trọng
hơn, giàu có hơn, lịch sự hơn, mình
cũng chẳng coi hơn người tình được.
— Đục tinh thì ai ai cũng có sẵn,
nhưng tâm tính thì ai ai cũng có sẵn,
Thường thấy nhiều người chỉ có đục
tinh mà thôi, nhưng ngoài miệng cũng
dối rằng có tâm tính. Thiên hạ nói
mấy người ấy là đa tình. Không có là
tâm tính gì mà có nhiều cho đến nỗi
phổ với hai ba chục người được. Như
vậy thì nói là đa tình chắc trúng hơn.
— Nam mô a di đà Phật! Hòa-
thượng người tụng cái thời kinh này
còn bộ là quá. Luân lý của người coi
bộ khác hơn trong sách. Theo như
người thì chúng tôi không được kiếm
môn nào hầu, phải chú đầu vào mấy
nhà lòng thanh lâu hay sao?
— Nhưng môn hầu như như mấy
anh em nói đó thì quyết nhiên không
nên đụng tới. Con gái nhà tử tế mình
mang cái tội làm cho hư một đời người

v.v. Đơn bà có chồng thì cũng không
nên đến gần. Vì đâu họ có lòng thương
tưởng đến mình, mình cũng phải cự
tuyệt thì mới rõ là người có lương tâm.
Còn như hồng lâu thanh lâu là những
chỗ không nên năng tới. Đã đành
những người trong chốn ấy đến là
người mất cái đức trinh, nhưng người
mất đức trinh, mình chớ nên làm cho
người mất thêm. Sách này có một chỗ
vi người đơn bà mất trinh như cái
thầy mà. Người chết rồi tuy không còn
biết đau đớn chi, nhưng chúng ta có
ai là kẻ đành lòng lấy chơn mà đáp
thầy mà? Các á trong hồng lâu thanh
lâu đã là người hư, nhưng ta nên lành
xa cũng như khi ta đi đường gặp thầy
ma ta phải tránh đi vậy. Chơi với các
á ấy không phải chúng ta có tội, nhưng
được một đời tội thì đơn bà có lỗi.
Con gái nhà tử tế và đơn bà có lỗi.
Tại với xã hội thì thế, nhưng mà tại
với cha mẹ và với cái thân mình lại
nặng hơn, vì rằng cha mẹ ai cũng
muốn cho con nên người, nếu con chơi

bời là trái ý cha mẹ, tức là có tội với
cha mẹ. Còn cái thân mình trời đất
của mẹ sanh ra lành lẽ, nếu đi chơi là
mắc phải bệnh phong tình thì giữ
sao cho được lành lẽ, ấy là có tội với
thân thể.
— Theo như ý Hòa-thượng thì anh
em chúng tôi nên chơi những trò gì?
Thứ nào Hòa-thượng cũng cấm hết.
— Anh em ta đang buổi tập rèn cho
nên người quyết chẳng nên chơi thứ
gì hết, phải lấy đèn sách làm thú vui,
nhưng sách cũng phải chọn sách tốt.
Tiểu thuyết tình thì quyết phải chừa
đừng đọc, như là tiểu thuyết Annam,
vì Annam ta chưa có bộ tiểu-thuyết nào
tả ra tâm tính, chỉ có đục tinh mà thôi.
— Bạch Hòa-Thượng, người giảng
kinh nghe không vui chút nào tui.
Anh em chúng tôi xin phép về trường
học, để đến sau con phải dậy sớm
mà học.
— Thôi, chào mấy anh em

(Sau sẽ tiếp theo).